



Đặng Thị Tuyết Như GS Trường Trung Thu CSQG

Nói đến cái ghen của phụ nữ từ cổ chí kim bên Tàu, bên ta có nhiều chuyện khiếp đảm như là cái ghen của vợ Lưu Biểu trong lịch sử Tàu: chặt chân tình địch sau khi Lưu Biểu chết, cái ghen tạt át xít cô Cẩm Nhung bên ta. Ở đây, ngược lại tôi xin cống hiến quý vị một cái ghen “tân thời” của một hiền phụ VN trong thế kỷ 21 này.

Cô Năm vợ chú Thanh nhan sắc trung bình, một cô giáo dạy tiểu học, tính tình hiền hậu, dễ thương. Chồng cô, chú Thanh, một Trung Tá Không Quân, đẹp trai. Cô có 3 con trai, một con gái. Cô giỏi bếp núc, khéo vá may. Tết đến cô rất bận rộn may quần áo mới cho con, làm mắm tôm chua, dưa món. Mẹ chồng cô là một bà cụ không dễ tính nhưng cô khéo chiều nên gia đình êm ấm. Tôi cứ nhớ mãi câu chuyện gói bánh nậm của mẹ con cô. Cô nói với bà cụ: “vuốt bánh nậm chỉ có má là làm được, còn con vụng lắm, thôi để con rửa lá, lau lá, bảo đảm lá sạch sẽ” rồi cô cười, bà cụ cũng phì cười, cuối cùng họ có một rổ bánh nậm ngon lành.

Đến năm 1975, như nhiều gia đình khác, chồng cô bị đi tù “cải tạo”. Gia đình cô lâm vào cảnh túng quẫn. Cô ở Sài Gòn nên còn may mắn được đi dạy học lại. Cô phải buồn bán thêm. Cô mua bột mì, bo bo của các bạn cùng trường bỏ mối và nấu xôi bán cho căng-tin. Các con cô rất ngoan.

Một hôm vào bữa cơm chiều, tôi sang chơi. Bà cụ và cô đi vắng. Bốn đứa con ngồi ăn cơm trên một đi-văng. Trên mâm cơm có một rổ rau muống luộc và một nồi đất cá bóng kèo kho. Thành anh lớn nhất làm “xếp”, nó chia cá cho các em và gỡ xương cá cho đứa nhỏ nhất. Nó điều khiển bữa cơm rất kỷ luật. Tôi vừa phục vừa thương.

Tù trong Nam ít lâu, chú Thanh bị đưa ra Bắc. Cô Thanh cố gắng thu xếp việc nhà, tiền bạc ra thăm chồng. Trên đường đi, tình cờ cô gặp một bà đi thăm nuôi em trai cùng trại với chú Thanh, biết ra bà ấy lại là bạn học cũ của chú Thanh. Bà tên Vân, góa chồng, có hai con gái. Bà ở Mỹ Tho có vườn cây ăn trái nên khá giả. Thăm chồng về được ít lâu thì bà cụ mất, gia đình có vẻ

vắng về hơn. Hai đứa con trai lớn của cô Thanh, thằng Sơn, thằng Hải cùng người em út chú Thanh được một đệ tử cũ của chú Thanh đem vượt biên và may mắn tới Mã Lai và được định cư ở Mỹ.

Năm 1985 chú Thanh được thả, cô Thanh không đi đón chồng được vì nhà neo đơn quá. Bà Vân đi đón em trai bà. Chú Thanh được bà Vân và em trai bà mời về Mỹ Tho chơi rồi đáp xe về Sài Gòn.

Hồi ở trường Trung học, chú Thanh là trưởng lớp và bà Vân là phó lớp. Cả lớp cứ gán ghép hai người qua bài ca dao:

*Trên trời có đám mây xanh (Thanh Vân)
Ở giữa mây trắng, chung quanh mây vàng
Ước gì anh lấy được nàng
Để anh mua gạch Bát tràng về xây...*

Bà Vân yêu thầm chú Thanh. Chú Thanh vô tình chẳng biết. Đến nay, trong hoàn cảnh trớ trêu này gặp lại “cố nhân”, bà rất xúc động, bà mở tiệc ăn mừng ngày trở về của người “bên thua cuộc” là em trai bà và chú Thanh.

Sau 10 năm đói khát, chú Thanh say mèm và chú đã sa ngã. Tình dậy chú cứ ân hận mãi. Rủi cho chú là bà Vân có bầu và sanh một đứa bé trai. Bà đặt tên Thanh-Phước. Lúc đó chú Thanh rất nghèo không cấp dưỡng gì cho đứa trẻ, may nhờ bà Vân khá giả nên mọi việc cũng ổn. Chuyện có con riêng chú Thanh giấu nhẹm, cô Thanh cũng không biết.

Khi có chương trình đoàn tụ thì gia đình tôi đi Mỹ 1985, tôi cũng không biết cái “bí mật” của chú. Chú Thanh bị đi tù nên được đi Mỹ theo diện HO. Lương tâm cắn rứt, chú không thể nín thinh được nữa, chú quyết định nói chuyện bé Phước cho cô Thanh biết mà trong lòng lo sợ lắm. Nhưng điều

làm chú ngạc nhiên ngoài sự tưởng tượng là cô Thanh không nổi cơn ghen, không kiên kiên chú mà chỉ khóc và nói: “chắc chắn nó là con anh thì trước khi nộp đơn đi Mỹ, lo lót cho nó vô hộ khẩu nhà mình rồi đem nó đi luôn”. Nghe vậy, chú như trút được tảng đá đè vai và cảm ơn ông tư bà nguyệt đã se duyên cho chú một người vợ hiền. Cô bảo chú đem cô xuống Mỹ Tho xem mặt đứa nhỏ và trình bày mọi việc với bà Vân.

Đến nơi, khi gặp thằng Phước, cô thấy nó giống chú Thanh như đúc, giống cả thằng Sơn con cô từ mặt mũi đến tật nháy nháy lỗ mũi của Sơn. Sự trùng hợp này càng làm cô có cảm tình nhiều với Phước. Cô bàn tính với bà Vân cách đưa Phước về Sài Gòn. Hai người đồng ý nói với Phước là: Phước là con ruột của cô Thanh, vì nó khác tuổi cô nên phải nhờ bà Vân nuôi dùm cho đến khi nó được 5 tuổi thì cô đón về nhà cô.

Lúc này cô nghèo lắm. Nữ trang cô đã bán hết để gia đình sinh sống sau “mùa xuân trên thành phố Hồ Chí Minh” năm 1975 rồi. Chỉ còn cái nhẫn cưới, cô quyết định bán nốt để “chạy” hộ khẩu cho Phước. Thế rồi Phước được nhập hộ khẩu bằng tiền bán nhẫn cưới của cô. Cô mừng đến chảy nước mắt. Cô xuống Mỹ Tho đón Phước. Thoạt tiên Phước khóc lắm, không chịu đi. Bà Vân và cô dỗ dành mãi Phước mới theo cô về Sài Gòn.

Phước gọi cô là mẹ, gọi bà Vân là má. Cô dặn bà Vân phải dấu kín mọi chuyện liên quan tới Phước. Cô sẽ nuôi dạy nó đến khi nó trưởng thành cô sẽ nói tất cả sự thật đời nó cho nó biết và trả lại nó cho bà Vân. Cô sẽ mang Phước đi Mỹ vì thương yêu nó, không muốn nó thua sút anh chị cùng cha với nó. Bà Vân rất buồn vì phải xa con

nhưng nghĩ đến tương lai của nó bà không thể làm gì khác hơn. Mang Phước về nhà được hai tháng thì cô Thanh dọn nhà sang Gò Vấp. Hàng xóm mới không biết gì về gia đình cô chú Thanh. Cô Thanh rất mừng. Cô cứ cười thầm về lời phẩm bình của họ về gia đình cô: nào là cô Thanh khéo sanh con, bốn trai tứ quý đấy; nào là đặt tên con cũng hay Thanh Sơn, Thanh Hải, Thanh Lâm, Thanh Hương, có núi, có biển, có rừng, có hương hoa. Mừng chiến thắng của “Bác” còn rặn ra một cục Phước thật là đúng. Phước ở chỗ là từ nay chúng ta được sống trong một xã hội “thần tiên”. May mắn cho cô Thanh là Phước rất ngoan. Lối xóm khen nó hiền như con gái. Cô yêu nó lắm. Khi ngủ, cô gối lưng cho nó, xoa xuyết nó. Nó cũng yêu cô. Con nít mau quên. Nó không khóc đòi về má Vân nữa.

Năm 1991 gia đình cô sang Mỹ, định cư ở tiểu bang California. Quả đất tròn. Tôi cũng ở Cali. Thế là tôi gặp lại cô Thanh.

Nhờ khá tiếng Anh, chú Thanh có việc làm ngay. Sơn, Hải học đại học. Lâm, Hương học trung học, Phước học tiểu học. Sáng nào đưa Phước ra xe bus nhà trường, cô cũng đợi Phước vô xe, xe chuyển bánh cô mới về nhà. Cô làm bánh xèo, nấu canh chua, nấu thịt kho nước dừa, đó là những món Phước ưa thích nhất lúc ở nhà má Vân. Cô đã hành rất nhiều lời tụng mười hạnh nguyện của đức Phổ hiền, câu “cửu giả hằng thuận chúng sanh”. Chú Thanh rất quý hóa cô, thường chọc cô bằng câu “nhịn những điều khó nhịn, làm những điều khó làm”.

Thời gian trôi nhanh vun vút, cô chú Thanh đã ở Mỹ 25 năm. Các con cô chú đều tốt nghiệp đại học và có việc làm tốt. Các con trai cô đều kết hôn với người Việt Nam.

Chỉ có Hương là lấy chồng Mỹ gốc Đan Mạch. Phước là Dược Sĩ. Phước đón má Vân sang Mỹ chơi nhằm ngày đám cưới nó. Sau khi vợ chồng Phước hưởng tuần trăng mật về, cô Thanh tổ chức một buổi tiệc nhỏ họp mặt con cái và bà Vân.

Phước 30 tuổi - Tuổi tam thập nhi lập. Đây là lúc thực hiện lời hứa năm xưa. Khi cả nhà ăn bánh uống trà, cô Thanh đã nói hết sự thực đời Phước. Cô rất tể nhị khi kể chuyện khiến ai cũng khóc. Phước cứ ôm cô mà khóc. Bà Vân cũng vậy. Cô Thanh nói “giữ đúng lời hứa năm xưa, tôi trả Phước lại cho chị, Phước sẽ săn sóc chị ở tuổi già. Tiền bạc nó kiếm được sẽ dùng cho gia đình nó và giúp đỡ cho chị, các cháu nhà tôi sẽ lo cho anh Thanh và tôi”.

Tôi thấy câu nói sau đây rất hay:

*“Dù xây chín đợt phù đồ,
Không bằng làm phúc cứu cho một người”*

Cô Thanh cư mang Phước vì yêu thương nó và có điều kiện thuận lợi để lo tương lai cho nó.

Thế rồi vợ chồng cô đưa bà Vân đi Hawaii, đi coi công viên Yosemite, Lake Tahoe, Yellowstone trước khi bà Vân về Việt Nam.

Qua câu chuyện trên ta thấy việc làm của cô Thanh thật là hiếm có trên đời này vậy.

Đặng Thị Tuyết Như

